

## DỰ THẢO ÁN LỆ SỐ 14<sup>1</sup>

ÁN LỆ SỐ /2023/AL

VỀ NGHĨA VỤ CHỨNG MINH

trong vụ án “Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con”

Được Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thông qua ngày tháng năm 2023 và được công bố theo Quyết định số /QĐ-CA ngày tháng năm 2023 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao.

### **Nguồn án lệ:**

Quyết định giám đốc thẩm số 04/2022/HNGĐ-GĐT ngày 26/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao về vụ án “Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con” giữa nguyên đơn là bà Đỗ Thị Kim H với bị đơn là ông Ngô Nguyễn Phúc Bửu L.

### **Vị trí nội dung án lệ:**

Đoạn 2, 3,4,5,6,7 và 8 phần “Nhận định của Tòa án”.

### **Khái quát nội dung của án lệ:**

#### **- Tình huống án lệ:**

Trong vụ án hôn nhân và gia đình, người mẹ (cha) đồng ý để người còn lại nuôi con chung. Sau đó, người mẹ (cha) có đơn khởi kiện tranh chấp thay đổi người trực tiếp nuôi con.

#### **- Giải pháp pháp lý:**

Trường hợp này, Tòa án phải xác định người mẹ (cha) có nghĩa vụ chứng minh người đang trực tiếp nuôi con không còn đủ điều kiện trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

### **Quy định của pháp luật liên quan đến án lệ:**

Khoản 2, khoản 3 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

### **Từ khóa của án lệ:**

“Nghĩa vụ chứng minh”; “Đủ điều kiện trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con”; “Tranh chấp thay đổi người trực tiếp nuôi con”.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo đơn khởi kiện và quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn là bà Đỗ Thị Kim H trình bày:

Tại Bản án hôn nhân và gia đình phúc thẩm số 08/2018/HN-PT ngày 16/3/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ đã quyết định: về quan hệ hôn nhân: Cho bà Đỗ Thị Kim H được ly hôn với ông Ngô Nguyễn Phúc Bửu L; về con chung: Ghi nhận sự tự nguyện của bà H đồng ý giao con chung là cháu

<sup>1</sup> Dự thảo án lệ do Vụ Pháp chế và Quản lý khoa học Tòa án nhân dân tối cao đề xuất.

Ngô Bửu L1, giới tính nam, sinh ngày 20/9/2015 cho ông L trực tiếp nuôi dưỡng; về tài sản chung, nợ chung: Không có.

Ngày 16/7/2019, bà H có đơn khởi kiện tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn vì lý do: Để được ly hôn, bà H phải tự nguyện chấp thuận giao con cho ông L trực tiếp nuôi dưỡng (dù con trai lúc đó chưa đầy 36 tháng tuổi). Sau đó, bà H đã dành hết thời gian sau ly hôn để hoạt động kinh doanh và tạo được những thành quả nhất định như có chỗ ở ổn định, công việc kinh doanh thuận lợi, quản lý hàng loạt công ty mà không phải đi lưu diễn như trước.

Tuy nhiên, sau khi bản án ly hôn có hiệu lực được một thời gian thì việc bà H thăm con, nói chuyện với con qua điện thoại (cháu L1 sống với bố tại Cần Thơ), gặp gỡ và đưa con đi chơi để mẹ con có sự gần gũi, gần bó không được ông L cũng như gia đình ông L tạo điều kiện; đồng thời gia đình ông L xây dựng cho cháu L1 hình ảnh không tốt về mẹ cháu. Do đó, bà H yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con vì ông L đã hạn chế quyền thăm con của bà và hiện nay, cháu L1 còn rất nhỏ, đang ở lứa tuổi định hình nhân cách sống do vậy rất cần sự chăm sóc và sự dạy dỗ, bao dung của người mẹ. Bà H xác định bà có đủ điều kiện để chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung là cháu Bửu L1 một cách tốt nhất.

*Bị đơn là ông Ngô Nguyễn Phúc Bửu L trình bày:*

Khi ly hôn, bà H đồng ý giao cháu Bửu L1 chưa đầy 3 tuổi cho ông nuôi dưỡng; nay bà muốn giành quyền nuôi con với những lý do không đúng sự thật. Bà H cho rằng ông ngăn cản, từ chối không cho gặp con là không đúng sự thật vì sau khi bản án phúc thẩm ly hôn có hiệu lực thì bản thân ông và gia đình ông đã tạo điều kiện thuận lợi cho bà H về thăm con, ngủ lại với con và đi chơi với con rất bình thường. thỉnh thoảng, bà H có công việc đột xuất đi qua Cần Thơ lúc 2 giờ đến 3 giờ sáng để thăm con và chơi với con bình thường. Bắt đầu từ ngày 01/6/2019, bà H đưa những thông tin sai sự thật cho các phóng viên báo, mạng xã hội để công kích ông cùng gia đình ông.

Cháu Bửu L1 có tiền sử bị sốt co giật từ nhỏ đến giờ, những lúc cháu bị bệnh nặng, sốt cao co giật thì chỉ có ông L, bố mẹ của ông và các dì của ông túc trực, chăm cháu khi ở bệnh viện nên ông rất hiểu tình trạng của cháu. Những lúc ấy mẹ của cháu đi diễn xa không về kịp, đến khi mẹ cháu về thì cháu đã qua cơn nguy kịch. Các bác sĩ cũng cảnh báo với ông về tình trạng của cháu nên ông không an tâm khi để Bửu L1 đi xa dài ngày mà không có ông đi cùng, chứ không phải ngăn cản như bà H nói.

Từ khi bà H nộp đơn đến Tòa án xin thay đổi người trực tiếp nuôi con thì vẫn về thăm con và dẫn con đi chơi bình thường. Ông và gia đình ông trước đến nay vẫn tạo điều kiện tốt nhất để con được gần cha mẹ, chưa từng và không bao giờ có suy nghĩ can ngăn việc thăm nom như bà H trình bày.

Việc bà H cho rằng ông không tạo điều kiện để bà được gọi điện thoại hình ảnh (facetime) nói chuyện với con hay gửi hình ảnh của con thì ông L có ý kiến:

Bản thân ông phải đi làm việc, có thời gian rảnh rỗi thì hỗ trợ công việc gia đình, chăm sóc con và giáo dục con nên không thể lúc nào cũng cầm điện thoại phục vụ bà H nói chuyện với con. Thỉnh thoảng ông đi công tác vài ngày, không thể phục vụ yêu cầu của bà H nói chuyện với con nên đó là lý do mà bà H cho rằng ông ngăn cản việc bà H nói chuyện với con là sai sự thật.

Trước đây, ông gửi hình ảnh của con cho bà H xem rất bình thường nhưng sau này bà H sử dụng những hình ảnh này cùng những lời lẽ sai lệch đưa lên truyền thông và gửi đến Tòa án nên ông rất cẩn trọng khi gửi ảnh của con cho bà H. Bà H cho rằng ông cố tình ngăn cản thì làm sao bà H có những hình ảnh hay đoạn clip gửi kèm hồ sơ khởi kiện.

Hiện nay, cháu L1 đang học ổn định tại trường mẫu giáo S, là trường có phương pháp giáo dục mầm non rất tốt; việc đi học hàng ngày của cháu Bửu L1 do ông và ông bà nội của cháu đích thân đưa đón. Mặt khác, ông và cha mẹ của ông đã ở bên cạnh, chăm nom cháu L1 mới lọt lòng đến nay, chứng kiến nhiều lần bệnh nặng của con, nhiều lần cùng con vượt qua cơn nguy kịch. Ông L không đồng ý giao con cho bà H trực tiếp nuôi dưỡng.

Tại Bản án hôn nhân và gia đình sơ thẩm số 19/2020/HNST ngày 23/3/2020, Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ quyết định:

*Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Đỗ Thị Kim H về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn.*

*Thay đổi người trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Ngô Bửu L1(Nam), sinh ngày 20/9/2015 từ ông Ngô Nguyễn Phúc Bửu L sang bà Đỗ Thị Kim H là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung. Bà H không yêu cầu tiền cấp dưỡng nuôi con chung đối với ông L nên không đặt ra xem xét, giải quyết.*

*Ông Ngô Nguyễn Phúc Bửu L có trách nhiệm giao con chung tên Ngô Bửu L1(Nam), sinh ngày 20/9/2015 cho bà Đỗ Thị Kim H ngav sau khi bản án có hiệu lực pháp luật...*

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con; quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng; án phí và quyền kháng cáo của đương sự theo quy định.

Ngày 01/4/2020, bị đơn ông Ngô Nguyễn Phúc Bửu L có đơn kháng cáo không đồng ý với bản án sơ thẩm.

Ngày 03/4/2020, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân quận Ninh Kiều có Quyết định kháng nghị phúc thẩm số 03/QĐKNPT-VKS-DS đối với bản án hôn nhân và gia đình sơ thẩm nêu trên theo hướng không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Tại Bản án hôn nhân và gia đình phúc thẩm số 18/2020/HNGĐ-PT ngày 28/8/2020, Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ quyết định:

*Chấp nhận một phần kháng cáo của bị đơn Ngô Nguyễn Phúc Bửu L; chấp nhận một phần kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ. Tuyên xử:*

*Hủy Bản án dân sự sơ thẩm số 19/2020/HNGĐ-ST ngày 23/3/2020 của Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ. Chuyển hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ để giải quyết lại vụ án.*

Ngày 22/9/2020, bà Đỗ Thị Kim H có đơn đề nghị xem xét theo thủ tục giám đốc thẩm đối với bản án phúc thẩm nêu trên.

Ngày 18/01/2021, Chánh án Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Quyết định kháng nghị giám đốc thẩm số 03/2021/KN-HNGĐ đối với Bản án hôn nhân và gia đình phúc thẩm số 18/2020/HNGĐ-PT ngày 28/8/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ.

Tại Quyết định giám đốc thẩm số 18/2021/HNGĐ-GĐT ngày 23/02/2021, Ủy ban Thẩm phán Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh quyết định:

*Chấp nhận Kháng nghị số 03/2021/KN-HNGĐ ngày 18/01/2021 của Chánh án Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.*

*Hủy Bản án hôn nhân gia đình phúc thẩm số 18/2020/HNGĐ-PT ngày 28/8/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ và giữ nguyên Bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm số 19/2020/HNGĐ-ST ngày 23/3/2020 của Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.*

Ngày 15/3/2021, bị đơn là ông Ngô Nguyễn Phúc Bửu L có đơn đề nghị xem xét theo thủ tục giám đốc thẩm đối với Quyết định giám đốc thẩm nêu trên của Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

Ngày 20/3/2021, ông Ngô Phúc H1 (cha của bị đơn ông Ngô Nguyễn Phúc Bửu L) có đơn đề nghị xem xét theo thủ tục giám đốc thẩm đối với Quyết định giám đốc thẩm nêu trên.

Ngày 05/4/2021, Chánh án Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ có Văn bản số 270/2021/KN kiến nghị Chánh án Tòa án nhân dân tối cao xem xét lại Quyết định giám đốc thẩm nêu trên.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Bà Đỗ Thị Kim H và ông Ngô Nguyễn Phúc Bửu L ly hôn theo Bản án hôn nhân và gia đình phúc thẩm số 08/2018/HN-PT ngày 16/3/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ. Theo bản án này, bà H đã tự nguyện giao con chung là cháu Ngô Bửu L1, giới tính nam, sinh ngày 20/9/2015 cho ông L trực tiếp nuôi dưỡng. Do đó, cháu L1 ở với cha (ông L) và ông bà nội tại Cần Thơ; còn bà H sống tại Thành phố Hồ Chí Minh và đi về để thăm con.

[2] Ngày 16/7/2019, bà H có đơn khởi kiện yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con vì cho rằng ông L và gia đình ông ngăn cản quyền thăm nom, chăm sóc giáo dục con chung.

[3] Căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án và thừa nhận của các đương sự thì ông L và bà H không có sự thỏa thuận về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con. Thời điểm hiện tại, cháu Ngô Bửu L1 chưa đủ 7 tuổi nên không đặt vấn đề xem xét nguyện vọng của cháu theo khoản 3 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014: “Việc thay đổi người trực tiếp nuôi con phải xem xét nguyện vọng của con từ đủ 07 tuổi trở lên”.

[4] Tại khoản 2 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 quy định:

[5] “2. Việc thay đổi người trực tiếp nuôi con được giải quyết khi có một trong các căn cứ sau đây:

[6] a) Cha, mẹ có thỏa thuận về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con phù hợp với lợi ích của con;

[7] b) Người trực tiếp nuôi con không còn đủ điều kiện trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con”.

[8] Như vậy, theo quy định nêu trên, bà H có yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con nên có nghĩa vụ chứng minh người đang trực tiếp nuôi con là ông L không còn đủ điều kiện trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con để đề nghị Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi cháu L1.

[4] Tuy nhiên, Tòa án cấp sơ thẩm đã không làm rõ, cũng không yêu cầu bà H chứng minh ông L không còn đủ điều kiện trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con; không xác minh điều kiện hoàn cảnh gia đình, công việc và thu nhập của ông L, việc chăm sóc giáo dục con của ông L có đảm bảo cho cháu L1 phát triển bình thường không mà cho rằng bà H chứng minh được việc bà có đủ điều kiện nuôi con về kinh tế, như có chỗ ở ổn định, có thu nhập cao để quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con chung là chưa xem xét đầy đủ, toàn diện các vấn đề của vụ án; chưa đủ căn cứ chứng minh là có đủ điều kiện để thay đổi người trực tiếp nuôi con theo quy định của pháp luật. Do đó, Tòa án cấp phúc thẩm quyết định hủy bản án hôn nhân và gia đình sơ thẩm để xét xử sơ thẩm lại là có cơ sở.

[5] Quyết định giám đốc thẩm số 18/2021/HNGĐ-GĐT ngày 23/02/2021 của Ủy ban Thẩm phán Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm đã thu thập đầy đủ, rõ ràng, có đủ căn cứ để làm rõ các tình tiết trong vụ án là không đúng. Bởi lẽ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án chỉ có lời khai của ông L tại Biên bản làm việc ngày 05/3/2020 thể hiện thu nhập hàng tháng trên giấy tờ của ông L là hơn 9.000.000 đồng/tháng. Quyết định giám đốc thẩm của Ủy ban Thẩm phán Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh còn cho rằng “bản thân ông L cũng thường xuyên đi công việc xa nhà, đi nước ngoài để cháu L1 ở nhà cho ông bà nội cháu chăm sóc”. Hồ sơ vụ án có 02 văn bản trả lời Tòa án của Cục quản lý Xuất nhập cảnh-Bộ Công an (Văn bản số 2512/QLXNC-P5 và Văn bản số 3484/QLXNC-P5 ngày 20/11/2019) thể hiện ông L được cấp hộ chiếu số B6265222 ngày 20/02/2012 đã xuất nhập cảnh 05 lần, lần gần nhất nhập cảnh ngày 14/10/2018; bà H được cấp

hộ chiếu số C1116111 ngày 18/3/2016 đã xuất nhập cảnh 44 lần, lần gần nhất nhập cảnh ngày 09/10/2019. Ngoài ra, không có tài liệu cụ thể nào thể hiện công việc, thu nhập và tài sản của ông L cũng như tài liệu, chứng cứ chứng minh ông L không còn đủ điều kiện trực tiếp nuôi dưỡng, trông nom, chăm sóc và giáo dục con. Do đó, Quyết định giám đốc thẩm 18/2021/HNGĐ-GĐT ngày 23/02/2021 của Ủy ban Thẩm phán Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh quyết định hủy Bản án hôn nhân và gia đình phúc thẩm số 18/2020/HNGĐ-PT ngày 28/8/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ và giữ nguyên Bản án hôn nhân và gia đình sơ thẩm số 19/2020/HNGĐ-ST ngày 23/3/2020 của Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều là chưa đủ căn cứ.

[6] Theo đơn đề nghị giám đốc thẩm của ông L, ông L trình bày quá trình cung cấp chứng cứ cho Tòa án cấp sơ thẩm, ông đã nộp đủ các chứng cứ chứng minh điều kiện kinh tế của ông để nuôi dưỡng con như: 02 Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đứng tên ông L; Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty cổ phần Mêkong thể hiện ông L sở hữu 860.000 cổ phần phổ thông; Báo cáo tài chính và Giá trị hàng tồn kho của Công ty cổ phần Mekong; 02 Hợp đồng thuê xe ô tô thể hiện ông L là chủ sở hữu xe; Hợp đồng bảo hiểm do ông L là người mua và con trai Ngô Bửu L1 là người thụ hưởng. Tuy nhiên, hồ sơ vụ án không có các tài liệu thể hiện thu nhập và tài sản của ông L như Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mang tên ông L, Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô mang tên ông L,... Vì vậy, khi thụ lý giải quyết lại vụ án, Tòa án cấp sơ thẩm phải thu thập, xác minh đầy đủ các tài liệu, chứng cứ để xác định sự thật. Trên cơ sở các tài liệu, chứng cứ thu thập được, Tòa án xem xét, đánh giá khách quan, toàn diện và căn cứ vào khoản 2 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 quyết định đúng pháp luật; khi Tòa án quyết định giao con cho bên nào trực tiếp nuôi phải vì quyền, lợi ích mọi mặt của con.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 337, khoản 1 Điều 342, khoản 2 Điều 343 và Điều 344 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

1. Chấp nhận Quyết định kháng nghị giám đốc thẩm số 12/2021/KN-HNGĐ ngày 20/12/2021 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao đối với Quyết định giám đốc thẩm số 18/2021/HNGĐ-GĐT ngày 23/02/2021 của Ủy ban Thẩm phán Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh;

2. Hủy Quyết định giám đốc thẩm số 18/2021/HNGĐ-GĐT ngày 23/02/2021 của Ủy ban Thẩm phán Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh; giữ nguyên Bản án hôn nhân và gia đình phúc thẩm số 18/2020/HNGĐ-PT ngày 28/8/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ.

3. Giao hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm lại theo đúng quy định pháp luật.

## **NỘI DUNG ÁN LỆ:**

*“[2] Ngày 16/7/2019, bà H có đơn khởi kiện yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con vì cho rằng ông L và gia đình ông ngăn cản quyền thăm nom, chăm sóc giáo dục con chung.*

*[3] Căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án và thừa nhận của các đương sự thì ông L và bà H không có sự thỏa thuận về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con. Thời điểm hiện tại, cháu Ngô Bửu L1 chưa đủ 7 tuổi nên không đặt vấn đề xem xét nguyện vọng của cháu theo khoản 3 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014: “Việc thay đổi người trực tiếp nuôi con phải xem xét nguyện vọng của con từ đủ 07 tuổi trở lên”.*

*Tại khoản 2 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 quy định:*

*“2. Việc thay đổi người trực tiếp nuôi con được giải quyết khi có một trong các căn cứ sau đây:*

*a) Cha, mẹ có thỏa thuận về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con phù hợp với lợi ích của con;*

*b) Người trực tiếp nuôi con không còn đủ điều kiện trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con”.*

*Như vậy, theo quy định nêu trên, bà H có yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con nên có nghĩa vụ chứng minh người đang trực tiếp nuôi con là ông L không còn đủ điều kiện trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con để đề nghị Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi cháu L1.”*